

Số: **95** /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **20** tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở;  
xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021  
trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Luật Hòa giải ở cơ sở ngày 20 tháng 6 năm 2013;*

*Căn cứ Quyết định số 2658/QĐ-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 05/TTr-STP ngày 13 tháng 01 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *mm*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Công tác phía Nam - BTP;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các đoàn thể tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Đoàn Luật sư, Hội Luật gia tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, HCQT, NCKSTT (Dg).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*mm*  
**Trần Xuân Hải**

## **KẾ HOẠCH**

**Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**  
(Kèm theo Quyết định số **95** /QĐ-UBND ngày **20** tháng **01** năm **2021** của Chủ tịch UBND tỉnh)

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

1.1. Thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ được giao trong năm 2021 theo Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; Luật PBGDPL; Luật Hòa giải ở cơ sở và các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số: 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật; 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 ban hành Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021.

1.2. Phát huy vai trò của các cơ quan Tư pháp địa phương trong thực hiện công tác quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo phương châm hướng về cơ sở, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân.

1.3. Tiếp tục tạo sự chuyển biến đổi mới mạnh mẽ công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo hướng ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, từng bước chuyển đổi số với lộ trình phù hợp.

#### **2. Yêu cầu**

2.1. Quán triệt, thực hiện đầy đủ quan điểm, chủ trương của Đảng, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật thuộc trách nhiệm của các Sở, Ban, ngành, đoàn thể, địa phương.

2.2. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong công tác PBGDPL; phát huy vai trò của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp, cơ quan thường trực Hội đồng, tổ chức pháp chế, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự kết nối, lồng ghép các hoạt động.



## II. NHIỆM VỤ, HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM

### 1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

1.1. Thực hiện chuyển đổi số trong PBGDPL phù hợp với yêu cầu tình hình mới, gắn với triển khai Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019 - 2021”

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.2. Tham mưu, thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, các đơn vị là thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL.

1.3. Phổ biến các văn bản, chính sách pháp luật cho cán bộ, nhân dân, tập trung vào các Luật, Pháp lệnh, văn bản mới thông qua trong năm 2020 và năm 2021; các dự thảo chính sách, pháp luật có tác động lớn đến xã hội; các văn bản, quy định có liên quan trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; các quy định pháp luật phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; biển, đảo; cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tội phạm, ma túy, dịch bệnh, thiên tai; hỗ trợ khởi nghiệp; khiếu nại, tố cáo; bảo vệ môi trường; an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; an toàn giao thông đường bộ; vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội; các điều ước quốc tế ký kết giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên; Công ước, điều ước quốc tế, các Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam đã tham gia ký kết có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Đắk Nông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.4. Tổ chức đợt cao điểm PBGDPL phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND các huyện, thành phố; Ủy ban MTTQVN tỉnh, các đơn vị, đoàn thể tỉnh.



- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý I, II/2021.

1.5. Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2021 đi vào chiều sâu, thiết thực gắn với thực hiện các chương trình, đề án về PBGDPL và nhiệm vụ trọng tâm của các Sở, Ban, ngành, địa phương

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm (cao điểm từ ngày 01/11 đến 09/11/2021).

1.6. Thực hiện PBGDPL trong nhà trường và cơ sở giáo dục nghề nghiệp, chú trọng đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn học pháp luật và giáo dục công dân, đồng thời thực hiện có chất lượng các hoạt động PBGDPL ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp

- Cơ quan chủ trì: Các Sở: Tư pháp, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm

1.7. Thực hiện đánh giá, chấm điểm, xếp loại công tác PBGDPL; xây dựng báo cáo kết quả 03 năm thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý I, II/2021.

1.8. Thực hiện PBGDPL cho đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL

- Cơ quan chủ trì: Các Sở: Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công an tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh, UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.9. Rà soát, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật theo hướng chuyên sâu, chuyên biệt

a) Triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, PBGDPL về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021”, trọng tâm là tổ chức Cuộc thi “Báo cáo



viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật giỏi toàn quốc về pháp luật phòng, chống tham nhũng”

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND các huyện, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

b) Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng PBGDPL theo Chương trình khung bồi dưỡng nghiệp vụ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật (ban hành kèm theo Quyết định số 3147/QĐ-BTP ngày 28/12/2018 của Bộ Tư pháp); rà soát, củng cố, xây dựng đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật, trong đó chú trọng người dân tộc thiểu số

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

## **2. Công tác hòa giải ở cơ sở**

2.1. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.2. Phối hợp với cơ quan dân vận các cấp trong công tác hòa giải ở cơ sở gắn với việc thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp
- Cơ quan phối hợp: Ban Dân vận Tỉnh ủy.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.3. Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022”

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND các huyện, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.4. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phối hợp số 01/CTPH-STP-TAND ngày 12/8/2019 giữa Sở Tư pháp với Tòa án nhân dân tỉnh về PBGDPL và hòa giải ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2023, nhất là thực hiện thủ tục yêu cầu Tòa án ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở



- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Tòa án nhân dân tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.5. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung cho hòa giải viên (ban hành kèm theo Quyết định số 4077/QĐBTP ngày 31/12/2014 của Bộ Tư pháp)

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND các huyện, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý II, IV/2021

### **3. Công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

3.1. Tiếp tục thực hiện đánh giá, công nhận, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ Tư pháp gắn với xây dựng nông thôn mới

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND các huyện, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh, Ủy ban MTTQVN tỉnh; các Sở, Ban, ngành và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.2. Xây dựng, thực hiện Kế hoạch triển khai Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật sau khi được ban hành

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND các huyện, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý III, IV/2021.

3.3. Hướng dẫn thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật trong xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới; thực hiện nhiệm vụ được giao trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025

- Cơ quan chủ trì: Các Sở: Tư pháp, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các huyện, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch, Văn bản chỉ đạo.

3.4. Tổ chức tập huấn kiến thức, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ thực hiện quản lý, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND các huyện, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý II, IV/2021.

3.5. Học tập kinh nghiệm của các địa phương trong quản lý, triển khai công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, các Sở, Ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, các Sở, Ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao xây dựng Kế hoạch chi tiết năm 2021 phù hợp với điều kiện và tình hình thực tiễn, gửi về Sở Tư pháp (qua Phòng Văn bản và Phổ biến, giáo dục pháp luật) trước ngày **20/02/2021** (trong đó: phân công rõ trách nhiệm; thời gian hoàn thành, điều kiện bảo đảm); có giải pháp bảo đảm nguồn nhân lực, kinh phí thực hiện các nhiệm vụ công tác PBGDPL (bao gồm cả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL), công tác hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo đúng quy định, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, cân đối giữa nhiệm vụ với các điều kiện bảo đảm.

Xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động của Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 8 Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ Tư pháp về biện pháp quản lý, sử dụng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, gửi về Sở Tư pháp để theo dõi.

#### 2. Giao Sở Tư pháp:

2.1. Chủ trì, làm đầu mối tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai, theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời phát hiện vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh cho phù hợp.

2.2. Chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ vào Kế hoạch này tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai các hoạt động PBGDPL, bảo đảm quyền thông tin pháp luật của công dân.

3. Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể, địa phương định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp theo thời hạn quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về

hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp theo quy định.

4. Kinh phí bảo đảm thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí trong dự toán của cơ quan, tổ chức chủ trì triển khai thực hiện nhiệm vụ và hoạt động; thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước, Luật PBGDPL, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành. Kinh phí thực hiện các chương trình, đề án thực hiện theo các Quyết định phê duyệt các chương trình, đề án đó.

5. Giao Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này. Đồng thời hướng dẫn, chỉ đạo cơ quan tài chính các cấp bố trí kinh phí thực hiện công tác PBGDPL tại địa phương.

6. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Ban Dân vận Tỉnh ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn, Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu Chiến binh tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung Kế hoạch này chủ trì, phối hợp thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị phản ánh, báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để được hướng dẫn, chỉ đạo. / 

